

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS – PT

Ngày: 20/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các thẩm phán: Bà Vương Thị Hà.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hùng Hoàng Hiệp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên trung cấp.

Hôm nay, ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLPT – HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Thân Mạnh B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh B.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Thân Mạnh B, sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT: My Điền 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thân Xuân B, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1979; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2023. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1983 – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh B.

2. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Trong vụ án còn có bị cáo Phan Văn T, Trần Văn H nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Mạnh B, Phan Văn T và Trần Văn H là bạn quen biết nhau. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 25/8/2023, H đang ở quán phở của gia đình tại khu My Điền 2, thị trấn N, huyện V, tỉnh B thì B là chủ cửa hàng điện thoại đối diện sang chơi. Tại đây, H bảo B là đang có chuyện buồn, thì B nói: “Tôi sẽ làm cho bạn vui, để tôi gọi anh T, lấy đồ xuống B chơi”, ý B rủ H mua ma túy về cùng nhau sử dụng, H đồng ý. Sau đó, B dùng điện thoại Samsung nhắn tin cho T hẹn đi cùng H xuống cửa hàng điện thoại của T để sử dụng ma túy, T đồng ý và bảo góp 1.000.000 đồng để B đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Sau đó, T sử dụng điện thoại của mình chuyển 1.000.000 đồng đến số tài khoản của B tại ngân hàng Vietcombank. Nhận được tiền của T, B nhắn tin cho đối tượng tên Hương hỏi mua 01 chỉ Ketamine với giá 1.000.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, Hương đi đến cửa hàng bán cho B 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Ketamine. Số ma túy này, B mang sang quán phở của H để tại ô thoáng nhà vệ sinh rồi đi ra cửa bảo H vị trí cất ma túy và bảo H khi nào xuống B thì cầm đi để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, B thuê xe taxi đi đón Lý Thị Mai Châm, sinh ngày 18/8/2007, có hộ khẩu ở thôn Đình Bé, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, sau đó đến đón H, khi đó H có rủ thêm Phan Văn Thường, sinh năm 2002, hộ khẩu ở thôn Ngoài, xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh B và Nguyễn Viết Vụ, sinh năm 2004, ở thôn Châu, xã Bảo Đại, huyện Lục Nam, tỉnh B là nhân viên của quán phở cùng đi chơi. Đến khoảng 23 giờ thì nhóm của B đến quán điện thoại Ishop Mobile của T thuộc khu phố 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ. Tại đây, khi vào trong nhà nhóm của B gặp T và Lê Thị Chú, sinh ngày 14/4/2005, ở thôn 4, xã Động Quan, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (bạn của T rủ đến sử dụng ma túy) đang ngồi trên đệm giữa nền nhà, trên đệm có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên đĩa có 01 tờ tiền 20.000 đồng được cuộn tròn và 01 thẻ nhựa màu cam (dụng cụ sử dụng ma túy T chuẩn bị để đó từ trước). Thấy vậy, H bỏ túi nilon chứa ma túy mang theo xuống đệm, T dùng máy khò của cửa hàng hơi nóng đĩa sứ rồi đưa cho H và đi mở nhạc. H cầm đĩa và đổ một phần ma túy Ketamine ra rồi dùng thẻ nhựa “xào ma túy ke”, số ma túy còn lại H để trên mặt bàn để khi nào hết tiếp tục sử dụng. Khi “xào ma túy” xong H đưa

đĩa ma túy cho T, T sử dụng bằng hình thức dùng ống hút được quán bằng tờ tiền 20.000 đồng hít ma túy trên đĩa sứ vào mũi, sau đó T lại đưa đĩa ma túy cho Chú sử dụng, tiếp theo H cầm đĩa ma túy dùng xong rồi đưa cho Thường, Vụ sử dụng. Đến lượt B sử dụng xong ma túy thì cầm đĩa mời Châm nhưng Châm không dùng. Cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy và nghe nhạc đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 26/8/2023 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Cùng ngày 26/8/2023, Phan Văn T đã nộp tại cơ quan điều tra 01 điện thoại Iphone XSMAX màu xanh bị vỡ mặt kính sau. Thân Mạnh B và Trần Văn H cũng ra đầu thú cùng với T, B nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy S20 FE màu xanh bị vỡ mặt kính sau.

Tiến hành test chất ma túy đối với các đối tượng trên thể hiện: Phan Văn T, Thân Mạnh B, Trần Văn H, Lê Thị Chú, Nguyễn Viết Vụ và Phan Văn Thường đều dương tính với chất ma túy Ketamine; Lý Thị Mai Châm âm tính với ma túy.

Tiến hành kiểm tra 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của T và B xác định: Tại phần nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS, Messenger và Zalo không có thông tin các cuộc gọi và tin nhắn. T và B khai đã xóa hết sau khi liên lạc mua ma túy và rủ nhau sử dụng ma túy.

Kiểm tra lịch sử giao dịch tài khoản số 7626868666 tại ngân hàng Techcombank mang tên Phan Văn T có chuyển số tiền 1.000.000 đồng đến số tài khoản 9929825789 tại ngân hàng Vietcombank mang tên Thân Mạnh B vào hồi 19 giờ 47 phút ngày 25/8/2023.

Tại bản Kết luận giám định số: 1760/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

“+ Chất tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1611 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

+ Chất tinh thể màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng là 0,4453 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.

+ Chất tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ, thẻ nhựa và tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng bên trong hộp giấy màu xanh có khối lượng 0,0037 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine”.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ đã tuyên xử bị cáo Thân Mạnh B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Thân Mạnh B 07 năm tù. Thời hạn

tù tính từ ngày 26/8/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Phan Văn T, Trần Văn H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Thân Mạnh B kháng cáo đề nghị Tòa án phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo cho rằng hình phạt 07 năm tù mà án sơ thẩm đã tuyên là quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo B không tham gia tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị kH nại. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Thân Mạnh B có kháng cáo hợp lệ nên được chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào 00 giờ 15 phút ngày 26/8/2023, Thân Mạnh B, Phan Văn T, Trần Văn H đã bị bắt quả tang khi đang tổ chức cho Phan Văn Thường, Nguyễn Viết Vụ, Lê Thị Chú sử dụng trái phép chất ma túy (Ketamine) tại quán điện thoại của T thuộc khu phố 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ. T là người góp tiền, B mua ma túy, cả B, T và H đều cùng sử dụng ma túy. Do vậy, án sơ thẩm đã xét xử 3 bị cáo trong đó có Thân Mạnh B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo B là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế của Nhà nước, việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của B đã làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Chính vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thân Mạnh B, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo B giữ vai trò chính trong vụ án khi đã rủ H và cùng T góp tiền để mua ma túy, chính B cũng là người trực tiếp mua ma túy để cả nhóm cùng sử dụng. Việc cả nhóm tụ tập tại quán của T để hút ma túy tối 25/8/2023, B có vai trò rất lớn. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cũng như đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo còn có ông ngoại là Nguyễn Văn Chưa được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 và là thương binh hạng A. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã được án sơ thẩm xem xét. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra được căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần bác kháng cáo của bị cáo B, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Mạnh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Xử phạt: Thân Mạnh B 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Thân Mạnh B 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Thân Mạnh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh B;
- Phòng PC 10 – CA tỉnh B;
- CQĐT; VKS; TAND thành phố B;
- Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Đồng